

Số: 229/KH-PNT

Tân Hòa, ngày 05 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường
Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông; Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDTrH ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 1619/SGDĐT-KHTC ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn lựa chọn nội dung trong chương trình của nhà trường từ năm học 2025 - 2026 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 5058/SGDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học từ năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Công văn số 2172/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn chuyên môn giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 2174/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn V/v hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 151/KH-PNT ngày 03 tháng 9 năm 2021 của trường THCS Phạm Ngọc Thạch về Phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2025.

Trường THCS Phạm Ngọc Thạch xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 – 2026 như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo các cấp; sự tin tưởng của chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh.

- Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin cùng với sự tuyên truyền của các cấp chính quyền, đoàn thể và nhà trường đã giúp cho xã hội và phụ huynh học sinh nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông.

- Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường (đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm ...).

1.2. Thách thức

- Yêu cầu và tầm quan trọng của công tác chuyển đổi số trong thời đại công nghệ thông tin trong công tác quản lí, giảng dạy, áp dụng các hệ thống quản lí học tập (LMS),... đòi hỏi người cán bộ quản lí, giáo viên và học sinh phải tích cực, chủ động trong việc tự học để nâng cao trình độ để đáp ứng việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cũng như việc thực hiện các chương trình nhà trường.

- Cha mẹ học sinh đa phần thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Người nuôi dưỡng học sinh thường là ông, bà hoặc chú, bác, cô, dì hoặc học sinh có mẹ mà không có ba, có ba mà không có mẹ nên Cha mẹ học sinh ít quan tâm học sinh, giao phó việc giáo dục học sinh cho nhà trường và thầy cô giáo. Game online, mạng xã hội,... ngày càng ảnh hưởng lớn đến việc học của học sinh, dẫn đến nhiều học sinh bỏ học.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Tập thể sư phạm đoàn kết, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn và rèn luyện tay nghề.

- 100% cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn đào tạo. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy. Đội

ngũ giáo viên, nhân viên nhiệt tình, gắn bó và mong muốn xây dựng nhà trường ngày càng phát triển.

- Trường có nhiều năm đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, được bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm học 2024 - 2025.

- Đội ngũ giáo viên có tay nghề vững vàng, nhiệt tình, tâm huyết, yêu nghề có tinh thần trách nhiệm cao có ý thức vươn lên trong chuyên môn.

- Học sinh nhà trường có đạo đức tác phong tốt, lễ phép, biết kính trọng thầy cô; ham học hỏi, yêu thích thể dục thể thao và các hoạt động ngoại khóa.

- Đa dạng các loại hình giảng dạy (chương trình Tin học đề án, Tăng cường Tiếng Anh, Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài, Ngoại ngữ 2 Tiếng Trung, kĩ năng sống, Stem...).

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị được đầu tư khá đầy đủ phục vụ cho việc giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh.

2.2. Điểm yếu

- Sự đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục và xu hướng đổi mới về chương trình, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá của ngành giáo dục nhưng còn tồn tại một vài giáo viên chưa tích cực, năng động trong đổi mới, chất lượng giảng dạy của một vài giáo viên còn thấp so với chất lượng chung. Giáo viên Tiếng Anh đạt chuẩn B2 chiếm tỉ lệ trên 80% (trong đó chuẩn B2 quốc tế chiếm tỉ lệ 25%, chuẩn B2 Việt Nam chiếm tỉ lệ trên 50%).

- Nhà trường còn thiếu vị trí nhân viên quản trị công sở, y tế và thiếu 05 giáo viên so với định biên.

- Nhiều học sinh khả năng, ý thức học tập còn hạn chế. Hằng năm, số lượng học sinh được phân tuyến về trường ít so với quy mô phòng học của trường.

- Cha mẹ học sinh đa phần thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Người nuôi dưỡng học sinh thường là ông, bà hoặc chú, bác, cô, dì hoặc học sinh có mẹ mà không có ba, có ba mà không có mẹ nên cha mẹ học sinh ít quan tâm học sinh, giao phó việc giáo dục học sinh cho nhà trường và thầy cô giáo. Game online, mạng xã hội,... ngày càng ảnh hưởng lớn đến việc học của học sinh, dẫn đến nhiều học sinh bỏ học.

- Một số giáo viên chưa gắn bó với các hoạt động của nhà trường, chưa tích cực trong đổi mới phương pháp giáo dục tạo sự chênh lệch về mặt bằng chung trong hoạt động dạy học và giáo dục toàn diện của nhà trường.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Qui mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2025 – 2026

(Phụ lục 1)

3.2. Định hướng chương trình dạy học

3.2.1. Định hướng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GD&ĐT. Tổ chức dạy học Chương trình phổ thông cùng với chương trình nhà trường.

- Tổ chức hoạt động giáo dục trải nghiệm hướng nghiệp thực hiện 105 tiết/năm tương đương 03 tiết/tuần được chia làm 03 hình thức tổ chức sinh hoạt dưới cờ, chủ điểm sinh hoạt lớp và tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề (*kế hoạch riêng đính kèm*).

- Tổ chức dạy ngoại ngữ 2 Tiếng Trung đối với khối 6 (lớp cơ bản); khối 7 (lớp cơ bản); khối 8 (lớp cơ bản) và khối 9 với thời lượng 03 tiết/ tuần.

- Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương: 01 tiết/tuần.

+ Hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm, dạy theo chủ đề.

+ Nội dung: căn cứ vào khung nội dung giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh (sau khi hợp nhất), Tổ/nhóm chuyên môn phụ trách lựa chọn chủ đề, nội dung trong các Tài liệu GDĐP đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt thẩm định để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp từng khối lớp; thảo luận, chia sẻ học liệu, tư liệu dạy học các chủ đề phù hợp.

+ Tăng cường ứng dụng CNTT, học liệu số, hệ thống quản lí học tập để xây dựng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

3.2.2. Định hướng thực hiện chương trình nhà trường

a) Thực hiện chương trình Tin học tích hợp theo chuẩn ICDL (*kế hoạch riêng đính kèm*)

- Khối lớp 6; 7; 8: Tin học tích hợp, 02 tiết/ tuần, trong đó thực hiện 01 tiết theo chương trình phổ thông 2018, 01 tiết còn lại thực hiện dạy theo chuẩn quốc tế ICDL.

- Khối lớp 9: Tin học quốc tế, 02 tiết/ tuần, trong đó thực hiện 01 tiết theo chương trình phổ thông 2018, 01 tiết còn lại thực hiện dạy theo chuẩn quốc tế ICDL.

b) Thực hiện chương trình Tiếng Anh

- Tiếng Anh Bộ GD&ĐT – Chương trình GDPT

+ Thực hiện ở khối lớp 6; 7; 8; 9.

+ Thời lượng: 03 tiết/ tuần.

+ Tài liệu: Friend Plus.

- Tiếng Anh tăng cường (*kế hoạch riêng đính kèm*)

+ Thực hiện ở khối lớp 6; 7; 8; 9.

+ Thời lượng: 03 tiết/ tuần.

+ Tài liệu: Achievers

c) Thực hiện chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học (*kế hoạch riêng*)

- Thực hiện ở khối lớp 6; 7

- Thời lượng: 04 tiết/ tuần (02 tiết Tiếng Anh, 01 tiết Tiếng Anh định hướng Toán và 1 tiết Tiếng Anh định hướng Khoa học)

- Tài liệu: Theo chương trình với đơn vị phối hợp.
- d) Tiếng Anh với người bản ngữ (*kế hoạch riêng đính kèm*)
- Thực hiện ở khối lớp 6; 7; 8; 9.
- Thời lượng: 02 tiết/ tuần.

- Tài liệu: Theo chương trình với đơn vị phối hợp.

3.2.3. Tổ chức thực hiện công tác bán trú (*kế hoạch riêng đính kèm*)

- Thực hiện ở khối lớp 6; 7; 8; 9 (theo danh sách đăng kí)
- Thời gian: từ thứ Hai đến thứ Sáu hằng tuần.

3.3. Thực hiện khung chương trình môn học

(*Phụ lục 2*)

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

1.1.1. Tổ chức dạy học

- Thực hiện theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp trung học và các phụ lục kèm theo Công văn được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy (giáo án).

- Cán bộ quản lí, giáo viên tham gia tập huấn chương trình GDPT hiện hành do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức về xây dựng kế hoạch bài dạy, xây dựng ma trận và bản đặc tả để kiểm tra; tổ chức các hội thi chuyên môn, tăng cường chuyên đề để giáo viên có thể trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ đồng nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đồng thời thực hiện bồi dưỡng thường xuyên.

- Giáo viên khi xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân và Kế hoạch bài dạy cần cập nhật bổ sung những thông tin, tư liệu dạy học mới phù hợp với chương trình GDPT hiện hành, tích hợp các tài liệu có liên quan để thiết kế bài học theo chủ đề và tổ chức, phân bổ các tiết dạy phù hợp với đối tượng học sinh, chú trọng khâu kiểm tra đánh giá cần phân bổ các chủ đề một cách hợp lí, thực hiện xây dựng ma trận và bản đặc tả để kiểm tra theo qui định.

- Đảm bảo phân công giảng dạy hợp lí, tạo điều kiện cho giáo viên được chia sẻ đồng nghiệp hỗ trợ việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Cụ thể:

a) Môn Lịch sử và Địa lí

- Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để giáo viên đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học Môn Lịch sử và Địa lí. Phân công giáo viên giảng dạy phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và chương trình GDPT hiện hành. Tăng cường xây dựng học liệu số, sử dụng hệ thống quản lí học tập LMS để nâng cao hiệu quả dạy học. Lưu ý các nội dung điều chỉnh có liên quan đến việc thực hiện chính quyền hai cấp.

- Thời lượng 105 tiết/năm tương ứng 03 tiết/tuần.

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

b) Môn Khoa học tự nhiên

- Chương trình môn Khoa học tự nhiên bao gồm các chủ đề thuộc ba mạch kiến thức: Vật lí; Hóa học, Sinh học. Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lí, qui luật chung của thế giới tự nhiên. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, nhà trường phân công cho giáo viên được đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy môn khoa học tự nhiên toàn bộ chương trình môn học. Giáo viên và nhà trường chủ động xây dựng, chia sẻ học liệu số, tài liệu tham khảo phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương và tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có.

- Thời lượng 140 tiết/năm tương ứng 04 tiết/tuần.

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá theo qui định của thông tư 22/2021/TT-BGDĐT. Các tiêu chí kiểm tra, đánh giá định kì được thống nhất nhưng vẫn linh hoạt và ứng dụng công nghệ thông tin (ví dụ: ngân hàng câu hỏi trực tuyến, phần mềm chấm bài tự động) để đảm bảo tính khách quan và giảm tải cho giáo viên.

c) Môn Tin học và Ngoại ngữ

- Môn Tin học: thực hiện theo chương trình GDPT hiện hành và Đề án Tin học quốc tế

+ Chương trình GDPT hiện hành: 01 tiết/ tuần/ lớp

+ Tin học quốc tế: 01 tiết/ tuần/ lớp

- Ngoại ngữ:

+ Ngoại ngữ 1: Tiếng Anh

+ Ngoại ngữ 2: Tiếng Trung (thực hiện đối với lớp cơ bản)

- Đầu tư cơ sở vật chất, sửa chữa nâng cấp phòng máy tính để dạy Tin học theo chuẩn quốc tế và dạy học ngoại ngữ với đủ các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết. Tiếp tục xây dựng và triển khai giảng dạy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI); Coding ... lồng ghép trong môn Tin học.

d) Môn Nghệ thuật

- Chương trình môn Nghệ thuật gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì.

- Kiểm tra, đánh giá: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

1.1.2. Tổ chức hoạt động giáo dục

a) Thực hiện các nội dung giáo dục ngoại khóa, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, tiếp tục thực hiện bài tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ

- Tăng cường hướng dẫn học sinh tập thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục theo quy định. Duy trì việc thực hiện các bài thể dục và vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học. Tổ chức thực hiện thường xuyên các hoạt động thể dục thể thao, thể dục theo nhạc, sinh hoạt tập thể, câu lạc bộ năng khiếu, ... để thu hút học sinh tích cực tham gia nhằm góp phần nâng cao chất lượng học tập cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa theo hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 ban hành quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Mỗi bộ môn xây dựng kế hoạch và thực hiện tối thiểu 01 chuyên đề cấp trường/năm học (chuyên đề về hướng dẫn phương pháp học tập bộ môn, chuyên đề về hướng dẫn học sinh ôn tập, chuyên đề về biển đảo, ...).

- Mời báo cáo viên là các chuyên gia báo cáo các chuyên đề phù hợp với lứa tuổi.

- Thực hiện các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, an toàn giao thông, phổ biến pháp luật, văn hóa nghệ thuật lồng ghép trong các tiết học và các buổi sinh hoạt tập thể

b) Thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức học sinh

- Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kĩ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

- Quán triệt và triển khai thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường, tập trung vào các môn học: Ngữ văn, Giáo dục công dân, Lịch sử và Địa lí, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Nội dung giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học. Khuyến khích việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài lớp học; tham quan di tích lịch sử, bảo tàng, nhà truyền

thống, đơn vị lực lượng vũ trang; tổ chức cắm trại, đọc sách, nghe, thi kể chuyện truyền thống, các hội thi tìm hiểu về quốc phòng và an ninh, ... nhằm nâng cao hiểu biết của học sinh về truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc qua các thời kì lịch sử dựng nước và giữ nước; chủ quyền lãnh thổ, biển, đảo và an ninh biên giới quốc gia. Hình thành nhận thức về quốc phòng, an ninh ở mức độ đơn giản, trách nhiệm của học sinh đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Có lòng tự hào, tự tôn dân tộc, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, có ý thức tổ chức kỉ luật, tinh thần đoàn kết và tự giác chấp hành các quy định của pháp luật.

- Tiếp tục triển khai đến giáo viên, nhân viên trong nhà trường Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước” thông qua các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường để giáo dục học sinh thực hiện; triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường, giáo dục và truyền thông; tham gia các cuộc thi “Tìm hiểu kiến thức về bảo vệ môi trường” và “Trường học xanh” do Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Tài Nguyên – Môi trường tổ chức.

- Giáo dục đạo đức, tình cảm cho học sinh thông qua việc tổ chức kỉ niệm các ngày lễ lớn, các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, thực hiện nếp sống văn minh đô thị; qua việc thực hiện phong trào; qua các tiết Sinh hoạt dưới cờ; hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương cũng như sinh hoạt Đoàn - Đội. Xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa, củng cố kỉ cương nề nếp, tăng cường giáo dục kỉ luật tích cực, bài trừ các hành vi đối xử không thân thiện trong nhà trường.

- Tổ chức tốt “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” nhằm giáo dục học sinh nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập trong suốt cuộc đời mỗi người.

- Tổ chức cho học sinh thực hiện chủ đề năm học bằng nhiều loại hình hoạt động, tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn kĩ năng sống, kĩ năng hoạt động xã hội, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống và tinh hoa văn hóa thế giới.

- Chủ động phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền, đoàn thể tại địa phương đảm bảo học sinh “an toàn đến trường”, xây dựng qui tắc ứng xử văn hóa, văn minh, tăng cường giáo dục kỉ luật tích cực, bài trừ và ngăn chặn kịp thời các hành vi đối xử không thân thiện trong nhà trường.

c) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Tăng cường phân luồng học sinh sau Trung học cơ sở; hỗ trợ công tác phổ cập tại địa phương; thực hiện tốt việc quản lí và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục; cập nhật số liệu; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả thực trạng tình hình phổ cập giáo dục; hạn chế tình trạng học sinh bỏ học; thực hiện tốt việc quản lí phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo hệ thống thông tin điện tử quản lí phổ cập giáo dục - xóa mù chữ.

- Tích cực tham mưu với ban chỉ đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; vận động các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

1.2.1. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

- Tăng cường đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các biên bản họp tổ. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 02 lần/tháng.

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Đảm bảo nền nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh. Đổi mới các tiết chuyên đề, thao giảng với nội dung thiết thực, gắn gũi và gắn với công tác giảng dạy, tập trung cho việc đổi mới phương pháp theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và tạo hứng thú trong học tập cho học sinh; xây dựng môi trường học tập thân thiện – học sinh yêu thích học tập. Tổ thực hiện ít nhất 03 chuyên đề/học kì.

- Tăng cường hoạt động dự giờ đặc biệt đối với giáo viên trẻ, giáo viên mới chuyển về trường và giáo viên dạy khối 9 năm học 2025 - 2026. Phát hiện và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trẻ nhiệt tình, có năng lực.

- Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải xác nhận đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra.

- Thực hiện việc lưu hồ sơ sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, hồ sơ chuyên đề theo đúng quy định.

1.2.2. Đổi mới công tác quản lý dạy học

- Đối với chương trình GDPT hiện hành, trên cơ sở dạy học theo chủ đề, chuyên đề... các tổ nhóm chuyên môn và giáo viên thực hiện chủ động tích cực các phương pháp và hình thức dạy học.

- Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục của địa phương, nhà trường chủ động lập kế hoạch, phân công các tổ bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên tham gia dạy học, tham gia tổ chức hoạt động, kiểm tra đánh giá trên tinh thần lồng ghép, tích hợp nhằm tăng tính hiệu quả của môn học.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản trị và dạy học. Từng bước xây dựng trường học số theo bộ chuẩn của Sở Giáo dục và Đào tạo Tp. HCM. Chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu ngành theo tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”.

1.2.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Chủ động rà soát, điều chỉnh và bổ sung Quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường. Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá, thực hiện tổng số cột điểm kiểm tra theo đúng qui định. Quy trình xây dựng và ban hành quy chế kiểm tra đánh giá học sinh được công khai trong tập thể nhà trường, cha mẹ học sinh, học sinh và cổng thông tin điện tử của nhà trường. Quy chế kiểm tra đánh giá phải đảm bảo chặt chẽ, nghiêm túc, đánh giá thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực của học sinh và phải thể hiện rõ việc đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập. Cụ thể:

+ Thực hiện theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Qui định phân công trách nhiệm các thành viên trong nhà trường thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh.

+ Qui định việc tổ chức các kì kiểm tra đánh giá học tập và rèn luyện của học sinh trong nhà trường (kiểm tra thường xuyên, định kì, kiểm tra lại). Việc tổ chức kiểm tra đánh giá tập trung các bài kiểm tra định kì được qui định cụ thể.

+ Qui trình tổ chức: xây dựng ngân hàng đề, xây dựng và chịu trách nhiệm về đề chính thức, đề dự bị, tổ chức in ấn và bảo quản, bảo mật, lưu trữ đề kiểm tra.

+ Qui trình coi kiểm tra và chấm kiểm tra: qui định về coi kiểm tra, thống nhất về đáp án và biểu điểm, tổ chức chấm bài kiểm tra đảm bảo khách quan, chính xác, quy định về việc học sinh xem lại bài kiểm tra (nếu có) và thời gian học sinh xin chấm lại bài kiểm tra, qui định về việc tổ chức chấm lại bài kiểm tra và cách thống nhất, xác định lại điểm bài kiểm tra.

+ Qui định công bố kết quả kiểm tra và lưu trữ bài kiểm tra: thời gian và cách thức công bố điểm kiểm tra, công bố kết quả kiểm tra, thời gian và cách thức lưu trữ bài kiểm tra của học sinh.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Khuyến khích tổ/ nhóm xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận, bản đặc tả đề kiểm tra trong đánh giá giữa kì, cuối kì đảm bảo các mức độ nhận thức theo quy định. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kì và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo các mức độ nhận thức trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao, kết hợp câu hỏi tự luận và trắc nghiệm phù hợp.

- Thực hiện đánh giá học sinh theo đúng qui định, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

- Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

- Đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập, Ban chỉ đạo giáo dục khuyết tật hòa nhập thường xuyên quan tâm việc xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân của đội ngũ giáo viên và tổ chức đánh giá phù hợp nhằm tạo mọi điều kiện học tập cho học sinh. Khi xây dựng ma trận, bản đặc tả, đề kiểm tra cũng cần lưu ý xây dựng thang đánh giá riêng cho đối tượng học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Có thể thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến khi đảm bảo đủ các điều kiện theo qui định Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

1.2.4. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

a) Đổi mới phương pháp dạy học

- Tiếp tục áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực khác; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; chú trọng dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến; phát triển kho học liệu điện tử để sử dụng hiệu quả trong việc tổ chức dạy học trực tuyến.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh. Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

- Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Mở rộng, tạo điều kiện cho học sinh nghiên cứu khoa học thực chất hơn. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, đội nhóm học thuật trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM (theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để nâng cao năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhiệm vụ dạy và học, bao gồm ứng dụng công nghệ trong lớp học, ứng dụng công nghệ trong phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ trong quản lý giáo dục.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua trang mạng dạy học trực tuyến.

b) Đổi mới hình thức dạy học

- Đa dạng hóa các hình thức dạy học, chú ý các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ngoài xã hội.

- Tăng cường các giải pháp nhằm đảm bảo điều kiện tối thiểu về hạ tầng kĩ thuật; đầu tư mua sắm trang thiết bị; hệ thống mạng Internet, lựa chọn phần mềm quản lý dạy học (LMS); triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả hoạt động dạy học trực tuyến theo qui định.

- Đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM và từng bước thí điểm hoạt động giáo dục “Trí tuệ nhân tạo – AI” trong nhà trường.

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường,...)

- Nhà trường xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2025 – 2026; Kế hoạch thực hiện học liệu số... với mục tiêu xây dựng môi trường dạy học hiện đại, thông minh, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại số. Kế hoạch được cụ thể hóa bằng nhiều nhiệm vụ trọng tâm, trong đó nổi bật là việc duy trì và phát triển hình thức dạy học trực tuyến kết hợp trực tiếp, việc tích hợp CNTT trong dạy học nhằm tạo sự linh hoạt cho quá trình học tập, đồng thời nâng cao chất lượng và hiệu quả tiếp thu kiến thức của học sinh.

- Tập trung xây dựng và phát triển kho học liệu số phong phú, chất lượng, khuyến khích giáo viên đóng góp bài giảng, tài liệu điện tử để chia sẻ và sử dụng chung.

- Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, bổ sung thêm nguồn sách tham khảo cho giáo viên và học sinh. Xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kĩ năng đọc sách cho học sinh.

- Tiếp tục xây dựng “Thư viện số”; hỗ trợ chia sẻ sách, tài liệu dạy học, nơi tổ chức hoạt động tự học khuyến khích học sinh đọc sách tham gia hội thi: “Lớn lên cùng sách”, là nơi mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường.

- Bổ sung trang thiết bị dạy học tối thiểu để tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm quản lý học tập (LMS), tài liệu tham khảo; xây dựng thư viện đạt chuẩn từng bước xây dựng thư viện điện tử với nguồn học liệu phong phú; trang bị đầy đủ các sách giáo khoa theo danh mục phê duyệt của Bộ Giáo dục và Đào tạo để cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sử dụng và giáo viên tham khảo khi xây dựng kế hoạch bài dạy.

- Thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lí như: sổ liên lạc điện tử, điểm danh bằng gương mặt ...

1.4. Hoạt động tham gia các kì thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

(Phụ lục 3 các chuyên đề kì thi, hội thi, – Dự kiến)

- Dựa trên các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên, tổ chuyên môn phân công thực hiện/ tham gia các phong trào, kì thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác (thể hiện trong biên bản, trong kế hoạch tổ nhóm).

- Nhà trường tạo điều kiện để các thành viên tham gia hiệu quả. Động viên, khen thưởng kịp thời để tạo động lực cho người tham gia thi. Ghi nhận công tác để cập nhật trong quá trình đánh giá kết quả, xếp loại công tác hàng năm của giáo viên.

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

- Thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh Trung học cơ sở.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, tập trung đổi mới nội dung, đa dạng các phương pháp, hình thức tư vấn, giáo dục hướng nghiệp, thực hiện phân luồng cho học sinh sau Trung học cơ sở.

- Coi trọng hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường thông qua chương trình giảng dạy và các hoạt động tham quan ngoại khóa. Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp.

- Tổ chức Hội thi khéo tay kĩ thuật cấp trường và tham gia cấp Thành phố (nếu có).

- Tổ chức Ngày hội tư vấn Tuyển sinh 10, phân luồng học sinh sau Trung học cơ sở do Báo Giáo dục phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp.

1.6. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập

- Thực hiện theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Thực hiện các hồ sơ theo qui định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và giáo viên.

- Thực hiện tốt giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Tạo điều kiện để học sinh khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng, giáo dục học sinh phù hợp đối tượng, chủ động cập nhật hướng dẫn dạy học, đánh giá cho học sinh hòa nhập.

- Đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập, Ban chỉ đạo giáo dục khuyết tật hòa nhập thường xuyên quan tâm việc xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân của đội ngũ giáo viên và tổ chức đánh giá phù hợp nhằm tạo mọi điều kiện học tập cho học sinh. Khi xây dựng ma trận, bản đặc tả, đề kiểm tra cũng cần lưu ý xây dựng thang đánh giá riêng cho đối tượng học sinh khuyết tật học hòa nhập.

1.7. Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học

- Hoạt động giáo dục trải nghiệm

+ Tổ chức tìm hiểu về các ngày truyền thống của nhà trường, các ngày lễ dành cho thầy cô, cha mẹ.

+ Các chương trình trải nghiệm ngoại khóa, nói chuyện chuyên đề, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, kĩ năng sống, kĩ năng bảo vệ sức khỏe tránh các bệnh học đường, ...

+ Tổ chức dạy kĩ năng sống (kế hoạch riêng).

+ Xây dựng các câu lạc bộ như: Câu lạc bộ Văn học, câu lạc bộ Tiếng Anh, câu lạc bộ TDTT, ...

- Nghiên cứu khoa học: nhà trường đặt chỉ tiêu, khuyến khích giáo viên hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học nhằm phát triển tư duy độc lập, sáng tạo và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn đời sống. Hoạt động nghiên cứu khoa học không chỉ góp phần nâng cao chất lượng học tập, mà còn khơi dậy niềm say mê khám phá, hình thành năng lực giải quyết vấn đề, tinh thần hợp tác nhóm và ý thức trung thực, trách nhiệm trong học tập cũng như trong cuộc sống.

- Tổ chức và tham gia các hội thi Lớn lên cùng sách; Văn hay chữ tốt, Nghiên cứu khoa học kĩ thuật, Khéo tay kĩ thuật, Ngày hội STEM; các môn thi Thể dục thể thao cấp trường, cấp Quận, cấp Thành phố; hội thi “Nét vẽ xanh”; ...

1.8. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

- Nội dung Giáo dục địa phương

+ Nội dung giáo dục của địa phương bao gồm những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp, ... của địa phương. Căn cứ vào nội dung giáo dục của địa phương, hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực của giáo viên. Nội dung giáo dục của địa phương trở thành một môn học bắt buộc trong chương trình GDPT hiện hành.

+ Tổ chức thực hiện giảng dạy Giáo dục địa phương: căn cứ vào tài liệu Giáo dục địa phương của Thành phố Hồ Chí Minh (sau hợp nhất) và các hướng dẫn có liên quan đến việc thực hiện chính quyền hai cấp, nhà trường phân công giáo viên có sở trường, năng lực chuyên môn phụ trách và hướng dẫn học sinh. Thực hiện 35 tiết/năm với 01 tiết/tuần.

+ Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT trong một học kì có 02 bài kiểm tra thường xuyên; Một bài kiểm tra, đánh giá định kì và một bài kiểm tra cuối kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp và tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Tổ chức giảng dạy hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp đúng quy định của Chương trình GDPT hiện hành, phân công giáo viên phù hợp với chuyên môn, phân phối chương trình xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình, phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác

của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

+ Nội dung sinh hoạt chủ điểm trong tiết hoạt động chào cờ đầu tuần do Tổng Phụ trách Đội phối hợp với Nhóm trưởng Hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp và các bộ phận liên quan có nhiệm vụ xây dựng nội dung sinh hoạt theo từng chủ điểm đối với từng khối, trong đó có phối hợp nội dung Hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp với nội dung chương trình công tác Đội cho phù hợp với tình hình nhà trường. Thực hiện lưu hồ sơ đầy đủ, đúng qui định.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, thực hiện hiệu quả chuyển đổi số. Tăng dần tỉ lệ tổ chức các hoạt động dạy học trên LMS lên 35%. Phát triển các kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong phạm vi tổ chuyên môn, nhà trường và định hướng đến toàn ngành giáo dục. Bước đầu phát triển, ứng dụng nền tảng số dạy và học trực tuyến với các tính năng tiên tiến hỗ trợ học tập cá thể hóa và tăng cường trải nghiệm; tăng cường kiểm tra, thi trên máy tính và thi trực tuyến... Đảm bảo nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số; đảm bảo kết nối, báo cáo liên thông dữ liệu từ nhà trường với hệ thống cơ sở dữ liệu chung theo yêu cầu.

1.9. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa theo hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Mỗi bộ môn xây dựng kế hoạch và thực hiện tối thiểu 01 chuyên đề cấp trường/năm học (chuyên đề về hướng dẫn phương pháp học tập bộ môn, chuyên đề về hướng dẫn học sinh ôn tập, chuyên đề về biển đảo, ...).

- Mời báo cáo viên là các chuyên gia báo cáo các chuyên đề phù hợp với lứa tuổi.

1.10. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động CLB, dự án

- Các chương trình ngoại khóa, chuyên đề, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, kỹ năng sống, kỹ năng bảo vệ sức khỏe tránh các bệnh học đường...

- Tổ chức tìm hiểu về các ngày truyền thống, các ngày lễ.

- Xây dựng các câu lạc bộ như: câu lạc bộ STEM, câu lạc bộ Nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ Tiếng Anh, câu lạc bộ TĐTT,...

1.11. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

- Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

+ Bảo đảm đủ phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học; chủ động, linh hoạt tổ chức dạy học trực tuyến.

+ Thống kê hiện trạng trang thiết bị dạy học hiện có; mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông hiện hành theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu

học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Chủ động thực hiện rà soát bổ sung trang thiết bị dạy học tối thiểu các khối lớp 6, 7, 8 và 9 theo thông tư 38/2021/TT-BGDĐT về Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2021.

+ Đối với dạy học trực tuyến: Tài khoản của học sinh và giáo viên dùng trong các phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến được xác định theo mã số định danh cá nhân của học sinh và giáo viên được cấp từ cơ sở dữ liệu ngành giáo dục thành phố (Nhà trường đảm bảo 100% giáo viên và học sinh của nhà trường được cấp tài khoản (ID) để tham gia vào hệ thống phần mềm dạy và học trực tuyến). Các hệ thống dạy học trực tuyến phải tích hợp được với nhau và tích hợp được với cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình thực hiện.

- Đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn trường học

+ Thường xuyên rà soát nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất đảm bảo các yêu cầu tổ chức dạy học an toàn và triển khai theo đúng tiến độ Chương trình GDPT hiện hành, quan tâm đến nhà vệ sinh trường học “sạch, đẹp, khô ráo, thông thoáng”, người sử dụng nhà vệ sinh “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”. Đảm bảo nước sạch, nước uống cho từng cá nhân an toàn, vệ sinh, ngăn ngừa được sự lây lan dịch bệnh qua hệ thống cung cấp nước uống, nước sạch trong nhà trường.

+ Rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; hệ thống cây xanh được chăm sóc tốt, thường xuyên kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tình huống kém an toàn trong trường học; phối hợp với chính quyền và công an địa phương giữ gìn an ninh trật tự khu vực chung quanh trường.

+ Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế, ủy ban nhân phường trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và cán bộ quả lí, giáo viên, nhân viên tại đơn vị.

+ Thực hiện công tác bán trú theo qui định

1.12. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo qui định (theo hướng dẫn 574/SGDĐT-KTPC của Sở GD&ĐT ngày 24 tháng 7 năm 2025)

1.13. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

- Tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ GD&ĐT. Xây dựng dự toán ngân sách hàng năm trên cơ sở kế hoạch hoạt động giáo dục. Thực hiện chi tiêu theo nguyên tắc đúng dự toán, công khai, minh bạch, đúng chế độ, đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả. Gắn công tác quản lí tài chính với việc nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Huy động các nguồn lực xã hội cùng tham gia chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục, tăng cường điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, gắn kết giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong việc giáo dục học sinh.

1.14. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

- Thực hiện công khai tại đơn vị đúng quy định theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Công khai qua Hội nghị viên chức, qua các cuộc họp của nhà trường, họp Ban đại diện cha mẹ học sinh, họp phụ huynh toàn trường, trên bảng tin, văn bản niêm yết tại phòng Hội đồng, cổng thông tin điện tử nhà trường.

- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập, Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện công tác công khai tài chính đúng nội dung, biểu mẫu quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

1.15. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học

(Phụ lục 4)

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt

- Tổ chức phụ đạo, bồi dưỡng học sinh có kết quả học tập chưa đạt ngay sau các đợt kiểm tra cuối kì hoặc sau các đợt báo điểm hoặc khi phát hiện học sinh có nguy cơ chưa đạt yêu cầu bộ môn. Giáo viên bộ môn phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh để quản lí, hỗ trợ học sinh. Động viên, khen thưởng kịp thời những học sinh có tiến bộ rõ rệt *(kế hoạch riêng)*.

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Cuối năm học trước, nhà trường tổ chức lựa chọn học sinh giỏi các bộ môn khối lớp 8 cấp trường. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng, phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng. Các bộ môn thi học sinh giỏi là: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Tiếng Trung, KHTH 1, KHTN 2, KHTN 3, LS-ĐL, giải toán trên máy tính cầm tay. *(kế hoạch riêng)*

2.3. Ôn thi học sinh cuối cấp (ôn tập Tuyển sinh 10)

- Ngay từ đầu năm học, hội đồng bộ môn thống nhất phương án bổ sung kiến thức cho học sinh lớp 9, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch ôn tập chi tiết cho từng môn thi tuyển sinh (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh). Phân công giáo viên có kinh nghiệm trực tiếp phụ trách giảng dạy, bồi dưỡng.

- Tổ chức các lớp ôn tập, sắp xếp thời khóa biểu ôn tập hợp lí, bồi dưỡng nâng cao cho học sinh khá, giỏi; phụ đạo, ôn tập kiến thức cơ bản cho học sinh còn hạn chế, ôn tập kiến thức trọng tâm gắn với kĩ năng làm bài thi *(kế hoạch riêng)*

2.4. Các hoạt động chuyên môn khác qui đổi ra tiết dạy

Nhà trường phân công giáo viên thực hiện các công tác kiêm nhiệm theo Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học.

3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

3.1. Hoạt động giáo dục theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (theo Quyết định số 762/QĐ-UBND)

- Thực hiện Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 – 2030 (Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh); Quyết định số 1270/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030. *(kế hoạch riêng)*

- Đối với học sinh thực hiện Chương trình GDPT hiện hành, giáo viên lồng ghép kiến thức cơ bản về AI trong các bài học, chủ đề dạy học. Căn cứ vào nội dung, yêu cầu cần đạt cụ thể trong Chương trình GDPT tổng thể và bộ môn, giáo viên sẽ bổ sung, cập nhật kiến thức liên quan việc ứng dụng AI trong một số lĩnh vực cuộc sống.

- Thực hiện chương trình Tin học quốc tế theo chuẩn ICDL

+ Khối lớp 6; 7; 8: Tin học tích hợp

+ Khối lớp 9: Tin học quốc tế.

3.2. Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 – 2025.

- Tiếng Anh tăng cường: theo công văn số 3448/GDĐT-TrH ngày 26 tháng 9 năm 2019 về Hướng dẫn thực hiện tổ chức dạy học Tiếng Anh tăng cường trong trường trung học trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2019 – 2020 *(kế hoạch riêng)*

+ Thực hiện ở khối lớp 6; 7; 8; 9.

+ Thời lượng: 03 tiết/ tuần.

+ Tài liệu: Achievers

- Thực hiện chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học *(kế hoạch riêng)*

+ Thực hiện ở khối lớp 6; 7

+ Thời lượng: 04 tiết/ tuần (02 tiết Tiếng Anh, 01 tiết Tiếng Anh định hướng Toán và 1 tiết Tiếng Anh định hướng Khoa học)

+ Tài liệu: Theo chương trình với đơn vị phối hợp.

- Tiếng Anh với người bản ngữ (*kế hoạch riêng*)
 - + Thực hiện ở khối lớp 6; 7; 8; 9.
 - + Thời lượng: 02 tiết/ tuần.
 - + Tài liệu: Theo chương trình với đơn vị phối hợp.

3.3. Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục STEM (*kế hoạch riêng*).
- Tổ chức giảng dạy STEM cho các khối 6; 7; 8 với thời lượng 01 tiết/ tuần.

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lí tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

- Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, lãnh đạo nhà trường trong việc đưa các nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đi vào thực tiễn hoạt động của nhà trường. Lãnh đạo đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung công tác hằng năm, kế hoạch hoạt động trong từng học kì để thực hiện nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lí nhà nước, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của đơn vị.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch giáo dục chính trị, tư tưởng và công tác học sinh năm học 2025 – 2026. Quán triệt cho toàn thể cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh về nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống, pháp luật, đạo đức và lối sống. tiếp tục thực hiện phương châm “Mỗi thầy cô giáo, cán bộ quản lí giáo dục là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” để học sinh noi theo. Giúp đội ngũ sư phạm và học sinh về vai trò, ý nghĩa của giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, góp phần phát triển văn hóa học đường toàn diện và bền vững.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại trường. Không gian này được sử dụng như một môi trường giáo dục tích cực, nơi học sinh được tìm hiểu về Di chúc của Bác, từ đó nuôi dưỡng tình cảm, nâng cao nhận thức, ý thức tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, phong cách sống mẫu mực.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2019–2025”; xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, có văn hóa, góp phần hình thành nhân cách học sinh trở thành những công dân tử tế, có lí tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị, tinh thần yêu nước và khát vọng cống hiến. Xây dựng và triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử, Nội qui cơ quan, ...

- Xây dựng tích hợp nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống trong giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục; hướng ứng triển khai Chương trình “Tăng cường giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021–2030”. Qua đó, hình thành trong học sinh tinh thần trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội, có khát vọng vươn lên, lập thân, lập nghiệp.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, nghệ thuật gắn với các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước và truyền thống nhà trường, nhằm nâng cao đời sống

tinh thần, khả năng cảm thụ văn hóa nghệ thuật, từ đó góp phần giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị văn hóa cho học sinh.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật.
- Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức học sinh, thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, và các nội dung giáo dục tích hợp, lồng ghép theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.
- Quán triệt và triển khai thực hiện lồng ghép Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong nhà trường theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 05 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong trường Tiểu học, Trung học cơ sở.
- Khuyến khích việc tổ chức học tập trải nghiệm, tham quan, về nguồn..., nhằm bổ trợ, nâng cao hiệu quả môn học.
- Thực hiện tích hợp giáo dục an toàn giao thông, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản trong tiết giáo dục ngoài giờ lên lớp.
- Giáo dục đạo đức, tình cảm cho học sinh thông qua việc tổ chức kỉ niệm các ngày lễ lớn, các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, thực hiện nếp sống văn minh đô thị; qua các tiết HĐTNHN cũng như sinh hoạt Đoàn - Đội. Xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa, củng cố kỷ cương nề nếp, tăng cường giáo dục kỷ luật tích cực, bài trừ các hành vi đối xử không thân thiện trong nhà trường.
- Tổ chức tốt “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” nhằm giáo dục học sinh nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập trong suốt cuộc đời mỗi người.
- Tổ chức cho học sinh thực hiện chủ đề năm học “Thiếu nhi thành phố Bác Hồ chăm ngoan học tốt, tiếp bước cha anh” bằng nhiều loại hình hoạt động, tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn kĩ năng sống, kĩ năng hoạt động xã hội, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống và tinh hoa văn hóa thế giới.
- Chủ động phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền, đoàn thể tại địa phương đảm bảo học sinh “an toàn đến trường”, xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh, tăng cường giáo dục kỉ luật tích cực, bài trừ và ngăn chặn kịp thời các hành vi đối xử không thân thiện trong nhà trường.

3. Công tác tư vấn tâm lí học đường

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tư vấn tâm lí theo Thông tư 18/2025/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2025 (hiệu lực từ 31/10/2025)
- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tư vấn về những chủ đề: quản lí cảm xúc, áp lực học tập, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng phòng chống bạo lực học đường... Hỗ trợ học sinh giải tỏa căng thẳng, khó khăn trong học tập và đời sống. Phòng ngừa, phát hiện và can thiệp kịp thời những vấn đề tâm lí, hành vi lệch chuẩn. Giúp cha mẹ học sinh và giáo

viên có thêm kiến thức, kỹ năng đồng hành cùng học sinh; góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện, lành mạnh.

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Phát huy vai trò của Ban an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường. Thường xuyên kiểm tra để kịp thời phát hiện, sửa chữa nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh.

- Rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; hệ thống cây xanh được chăm sóc tốt, thường xuyên kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tình huống kém an toàn trong trường học; phối hợp với chính quyền và công an địa phương giữ gìn an ninh trật tự khu vực chung quanh trường.

- Xây dựng tốt nề nếp kỉ luật trong nhà trường thông qua ban cán sự lớp, đội sao đỏ, ban chỉ huy chi đội – liên đội dưới sự quản lí, kiểm tra của quản sinh, tổng phụ trách và giáo viên chủ nhiệm.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức phòng, chống tai nạn thương tích trong học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

- Tăng cường đầu tư, tu sửa cơ sở vật chất phục vụ học tập và sinh hoạt của học sinh nhằm đảm bảo các tiêu chí về trường học an toàn.

- Đổi mới các hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống nhằm trang bị cho học sinh kỹ năng xử lí các tình huống nguy hiểm thường gặp.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong việc xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện.

- Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát các yếu tố rủi ro gây tai nạn thương tích; kịp thời khắc phục các tồn tại để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh. Tăng cường công tác quản lí, đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học sinh.

- Chủ động thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn học sinh sử dụng không gian mạng, mạng xã hội an toàn, hiệu quả trong quá trình học tập và có những biện pháp bảo vệ thông tin cá nhân của học sinh khi tham gia vào các trang mạng xã hội.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế, ủy ban nhân phường trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên tại đơn vị.

5. Công tác y tế học đường

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Y tế trường học. Đảm bảo các trang thiết bị về y tế trường học theo yêu cầu của Bộ Y tế; đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, về phòng chống tai nạn thương tích; về truyền thông giáo dục sức khỏe; chương trình dinh dưỡng, nha học đường, mắt học đường, về sơ cấp cứu ...

- Phối hợp với Trạm y tế phường chỉ đạo, kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh, kịp thời xử lí dịch bệnh, tổ chức tốt công tác tuyên truyền vệ sinh y tế học đường.

- Phối hợp với Trung tâm y tế phường tổ chức khám và chăm sóc sức khỏe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh hằng năm. Thông báo kịp thời cho CMHS những vấn đề về sức khỏe của học sinh.

- Tham gia các hoạt động của Hội chữ thập đỏ như: Ủng hộ kinh phí xây dựng nhà tình thương, ủng hộ quỹ học bổng cho học sinh nghèo, ủng hộ kinh phí cho đồng bào nghèo, tham gia hiến máu nhân đạo; tổ chức tập huấn kỹ năng về sơ cấp cứu cho học sinh.

- Vận động CMHS và học sinh tham gia mua bảo hiểm y tế đạt 100%.

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

- Tăng cường hướng dẫn học sinh thực hiện bài thể dục giữa giờ. Duy trì việc thực hiện các bài thể dục và vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học. Tổ chức thực hiện thường xuyên các hoạt động thể dục thể thao, sinh hoạt tập thể, câu lạc bộ năng khiếu ... để thu hút học sinh tích cực tham gia nhằm góp phần nâng cao chất lượng học tập cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ và thể dục thể thao nhằm tạo sân chơi lành mạnh, phát huy năng khiếu, rèn luyện sức khỏe và bồi dưỡng tinh thần đoàn kết cho học sinh như: văn nghệ chào mừng 20/11, Hội thao, Tìm hiểu di sản văn hóa; Giờ ra chơi trải nghiệm....

- Mỗi bộ môn xây dựng kế hoạch và thực hiện tối thiểu 01 chuyên đề cấp trường/năm học (chuyên đề về hướng dẫn phương pháp học tập bộ môn, chuyên đề về hướng dẫn học sinh ôn tập, chuyên đề về biển đảo, ...).

7. Công tác truyền thông

- Nhà trường xây dựng và quản lý kênh truyền thông qua Website trường (<https://thcsphamngocthachtanbinh.hcm.edu.vn>), bản tin nội bộ, Facebook, Zalo, ...

- Thông báo về kế hoạch giảng dạy, học tập, kiểm tra, các hoạt động ngoại khóa. Cập nhật tin tức, hình ảnh về phong trào thi đua, thành tích học sinh – giáo viên. Giới thiệu gương học sinh tiêu biểu, giáo viên giỏi, những điển hình tiên tiến. Tuyên truyền chủ trương, chính sách của ngành giáo dục và chính quyền địa phương.

- Truyền thông về các ngày lễ, sự kiện lớn: Lễ Khai giảng, Ngày Nhà giáo Việt Nam, Lễ Tổng kết, các hội thi, hội thao ...

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Công tác quản lý, chỉ đạo và đổi mới công tác quản lý được nhà trường triển khai theo hướng khoa học, minh bạch và hiệu quả. Cán bộ quản lý xây dựng kế hoạch sát thực tế, phù hợp nhiệm vụ năm học và định hướng lâu dài. Chỉ đạo tập trung tăng cường kỉ cương, nâng cao trách nhiệm và ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành.

- Đảm bảo việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của ngành Giáo dục. Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động cập nhật nội dung sách giáo khoa của các môn học và hoạt động giáo dục để phù hợp với việc thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai

cấp và điều chỉnh địa giới hành chính. Phát huy tính chủ động, sáng tạo trong việc tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

- Hoạt động quản lí được đổi mới theo hướng phân quyền hợp lí, phát huy vai trò của tổ chuyên môn, của các bộ phận nhằm khuyến khích sự sáng tạo, chủ động trong công việc. Công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện thường xuyên, công bằng, gắn liền với chất lượng và hiệu quả công việc.

2. Công tác cải cách hành chính

- Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, qui chế, quy trình tổ chức quản lí, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính.

- Thực hiện nghiêm Qui chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, qui tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện. Cán bộ quản lí, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả công tác hành chính. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác, trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ gắn với việc khen thưởng, kỉ luật đối với các cá nhân, bộ phận có liên quan.

3. Đổi mới hoạt động quản lí

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng linh hoạt, phù hợp thực tiễn; phân cấp, giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn và giáo viên.

- Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lí để nâng cao năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; năng lực triển khai đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; nâng cao chất lượng chuyên môn đội ngũ giáo viên; đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở từng tổ bộ môn; thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhiệm vụ dạy và học, bao gồm ứng dụng công nghệ trong dạy học và trong quản trị nhà trường.

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên

- Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ giáo viên để chủ động thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

- Thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên Trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ; tạo điều kiện để bồi dưỡng cán bộ quản lí, giáo viên đáp ứng chuẩn trình độ theo Thông tư 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên, môn Lịch sử và Địa lí thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông hiện hành.

- Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên trường THCS (theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT). Có những hình thức khen động viên, khuyến khích giáo viên nâng cao năng lực dạy học, giáo dục; đồng thời với việc đánh giá thực chất công tác bồi dưỡng thường xuyên là việc phân công, bố trí, sắp xếp công việc phù hợp với năng lực trình độ của đội ngũ.

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục, có giải pháp tích cực giải quyết các điểm yếu nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, rà soát đăng kí tái kiểm định chất lượng giáo dục theo đúng chu kì (dự kiến tái kiểm định Mức độ 1: 10/2026). Tích cực nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục, trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại.

6. Việc thực hiện qui chế chuyên môn của cán bộ quản lí - giáo viên

- Nhà trường xây dựng và triển khai Quy chế chuyên môn nhằm áp dụng thống nhất các qui định về nề nếp hoạt động chuyên môn, hồ sơ sổ sách theo qui định. Tạo thuận lợi cho tổ chuyên môn và lãnh đạo trong việc quản lí, chỉ đạo và thực hiện công tác chuyên môn. Đảm bảo hoạt động dạy học và giáo dục của giáo viên được thực hiện theo đúng qui định của Bộ GD&ĐT và hướng dẫn của Sở GD&ĐT. (*Quy chế đính kèm*)

- Quy chế chuyên môn là cơ sở để Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cán bộ quản lí, giáo viên trong mỗi tuần, tháng, học kì và năm học. Là căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ quản lí, giáo viên theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

- Đẩy mạnh triển khai xây dựng văn hoá học đường; xây dựng văn hóa trường học gắn với uy tín và thương hiệu của nhà trường; xây dựng các hệ giá trị văn hóa, đạo đức cốt lõi là chuẩn mực để nhà giáo, cán bộ quản lí, học sinh làm mục tiêu phấn đấu, chú trọng xây dựng môi trường tự nhiên xanh, sạch, đẹp, an toàn; môi trường xã hội nhân văn gắn với các mối quan hệ thân thiện.

- Xây dựng văn hóa trong trường học, xây dựng môi trường để học sinh rèn luyện trở thành công dân tương lai có đạo đức; có tri thức, lí tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu nước, khát vọng cống hiến, tự hào dân tộc, lối sống văn hóa, tuân thủ pháp luật, trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội. Vận dụng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với triển khai “Xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh” tại trường trong xây dựng văn hóa học đường với tinh thần đại đoàn kết dân tộc.

- Xây dựng văn hóa trường học nhằm duy trì nề nếp, kỉ cương, tạo môi trường học tập thân thiện, dân chủ, tôn trọng, hợp tác. Văn hóa này hiện qua ứng xử chuẩn mực, tinh thần trách nhiệm, đoàn kết và ý thức giữ gìn cơ sở vật chất, cảnh quan. Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng lan tỏa các giá trị cốt lõi như trung thực, nhân ái, sáng tạo và khát vọng vươn lên, qua đó nuôi dưỡng niềm tự hào, tình yêu trường lớp và động lực học tập, rèn luyện của học sinh. Xây dựng văn hóa trường học chính là nền tảng bền vững để nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần hình thành những công dân có tri thức, nhân cách và trách nhiệm trong xã hội.

8. Công tác kiểm tra, giám sát

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường nhằm rà soát, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ của các cá nhân, bộ phận trong đơn vị theo vị trí việc làm đã được phân công. *(kế hoạch đính kèm)*

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Bộ phận, cá nhân thực hiện các báo cáo định kì (tuần, tháng, quý, học kì, năm) và thực hiện các báo cáo đột xuất theo qui định.

- Giáo viên chịu trách nhiệm báo cáo nội dung, kết quả về tình hình thực hiện nhiệm vụ kịp thời đúng qui định.

- Tổ trưởng chuyên môn báo cáo kết quả thực hiện theo tháng, học kì hoặc khi có yêu cầu.

- Phó hiệu trưởng thực hiện chế độ thông tin báo cáo kịp thời và đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng qui chế, kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện qui chế, kế hoạch; thực hiện phê duyệt các kế hoạch, triển khai các kế hoạch và kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Phân công phó hiệu trưởng quản lí, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; Xây dựng, triển khai, kiểm tra đánh giá các kế hoạch và hoạt động giáo dục trong phạm vi được quản lí và phân công.

- Ban hành các quyết định thành lập các bộ phận, phân công nhiệm vụ, các chức danh theo qui định.

2. Phó hiệu trưởng

- Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường, xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch chi tiết gắn liền với nhiệm vụ được phân công.

- Kiểm tra, giám sát, nhắc nhở các bộ phận chịu trách nhiệm quản lí thực hiện nhiệm vụ nghiêm túc, hiệu quả.

- Duyệt các kế hoạch của tổ chuyên môn.

- Tham mưu cho hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan, phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch theo mảng được phân công.

- Thực hiện các công tác khác theo phân công..

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Quản lí, điều hành các hoạt động chuyên môn của giáo viên trong tổ.

- Tổ chức Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 02 lần/tháng trong đó đẩy mạnh sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Chú trọng việc đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kí duyệt kế hoạch nhóm, kế hoạch kiểm tra đánh giá, kế hoạch cá nhân của giáo viên và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện.

- Chủ trì góp ý kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ bộ môn.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề, kế hoạch trải nghiệm và hoạt động ngoại khóa theo yêu cầu bộ môn.

- Phối hợp cùng các thành viên trong tổ và các bộ phận có liên quan để triển khai và tổ chức các kế hoạch hoạt động chuyên môn của tổ, các hoạt động khác theo phân công của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

- Phối hợp cùng nhóm trưởng thực hiện kiểm tra đánh giá các thành viên trong tổ trong việc thực hiện các kế hoạch và hoạt động giáo dục.

- Thực hiện báo cáo và các công tác khác theo phân công.

4. Giáo viên - Nhân viên

- Nghiên cứu kĩ các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở, Phòng Văn hoá – Xã hội và của nhà trường để thực hiện.

- Trao đổi, bàn bạc và thống nhất với các thành viên trong tổ nhóm để xây dựng các kế hoạch chung; trên cơ sở đã thống nhất chung thực hiện xây dựng kế hoạch giảng dạy, kế hoạch học tập bồi dưỡng... của cá nhân.

- Trực tiếp tổ chức và thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đề ra.

- Phối hợp với các thành viên trong tổ nhóm, bộ phận liên quan khi thực hiện các kế hoạch và nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện nghiêm nghĩa vụ viên chức, qui tắc ứng xử, các qui chế và nội qui nhà trường.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu.

5. Công đoàn

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động công đoàn phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường.

- Phối hợp với chính quyền đề xuất các tiêu chí, nội dung đảm bảo thực hiện hiệu quả kế hoạch giáo dục nhà trường, đặc biệt là công tác Thi đua – Khen thưởng.

- Vận động công đoàn viên tích cực trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đề xuất khen thưởng các cá nhân tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Thực hiện báo cáo và các công tác khác theo phân công.

6. Chi đoàn

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động chi đoàn phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường.

- Tham mưu, đề xuất với hiệu trưởng các nội dung đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Vận động đoàn viên tích cực trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đề xuất khen thưởng các cá nhân tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Thực hiện báo cáo và các công tác khác theo phân công.

6. Liên đội

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động liên đội phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường.

- Tham mưu, đề xuất với hiệu trưởng các nội dung đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Vận động học sinh tích cực trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân học sinh tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Thực hiện báo cáo và các công tác khác theo phân công.

7. Thiết bị - Thư viện – Thực hành thí nghiệm – Học vụ

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động của bộ phận Thiết bị - Thư viện – Thực hành thí nghiệm – Học vụ phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường.

- Tham mưu, đề xuất với hiệu trưởng các nội dung đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Vận động các cá nhân tích cực trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đề xuất khen thưởng các cá nhân tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Thực hiện báo cáo và các công tác khác theo phân công.

VI. LỊCH CÔNG TÁC

1. Khung kế hoạch thời gian năm học

- Tựu trường: từ 20/8/2025.

- Khai giảng: 05/9/2025.

- Học kì I: từ 08/9/2025 đến 17/01/2026.

- Kiểm tra đánh giá cuối HKI: theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Học kì II: từ 19/01/2026 đến 30/5/2026.

- Nghỉ Tết Nguyên đán: từ ngày 09/02/2026 (22 tháng Chạp Âm lịch) đến hết ngày 22/02/2026 (Mùng 6 tháng Giêng Âm lịch)

- Kiểm tra đánh giá cuối HKII: theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Kết thúc năm học trước 31/5/2026.

2. Lịch công tác (Phụ lục 5)

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường THCS Phạm Ngọc Thạch. Kế hoạch này được Hội đồng trường thông qua và triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho

phù hợp với tình hình thực tiễn; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GDPT, Sở GDĐT (để báo cáo);
- Phòng VH-XH;
- Hội đồng trường;
- Phó Hiệu trưởng;
- Tổ trưởng;
- Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội;
- Lưu: PHT, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Thanh Uyên

PHỤ LỤC 1
ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình CBQL, giáo viên, nhân viên

1.1. CBQL, nhân viên

TT	Bộ phận	CBQL-NV		Đăng viên	Số CBQL - NV					
		T.số	Nữ		Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	CBQL	02	02	02	02		01	01		
2	TPT (kiêm nhiệm)	01	01	-	01			01		
3	Kế toán	01	01	-	01				01	
4	Văn thư (kiêm Thủ quỹ, Học vụ)	01	01	-	01			01		
5	Thư viện	01	01	-	01				01	
6	Hỗ trợ HNKT kiêm Y tế	01	01	-						01
7	Thiết bị (kiêm nhiệm)	01	-	-	01					
8	THTN (kiêm nhiệm)	-		-						
9	CNTT (kiêm nhiệm)	01	-	-				01		
10	Bảo vệ	02	-	-	-	02				02
11	Phục vụ	03	03	-		03				03
12	Quản sinh	01	-	-		01				01
Tổng cộng		15	10	02	07	06	01	04	02	07

1.2. Giáo viên

Stt	Bộ môn		Giáo viên		Trình độ chuyên môn			
			Tổng số	Nữ	Trên ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Ngữ văn		07	07		07		
2	Toán		06	02		06		
3	Tiếng Anh		06	06	01	05		
4	Tiếng Trung		02	02	01	01		
5	KHTN	Vật lí	02	01		02		
		Hóa học	02	02		02		
		Sinh học	02	02		02		
6	LS-ĐL	Lịch sử	00	00		00		
		Địa lí	03	03		04		
7	GDGD		02	02		02		

Stt	Bộ môn		Giáo viên		Trình độ chuyên môn			
			Tổng số	Nữ	Trên ĐH	ĐH	CD	Khác
8	GDTC		03	02		03		
9	Nghệ thuật	Âm nhạc	02	01	01	01		
		Mĩ thuật	02	02		02		
10	Công nghệ		-	-	-	-		
11	Tin học		02	00		02		
12	Khác		01	01		01		
	Tổng		42	33	03	40		

2. Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Gia đình chính sách	Gia đình khó khăn
		T.số	Nữ	D.tộc				
6	06	251	125	23	41	07	-	-
7	06	215	107	35	35	02	-	01
8	07	265	128	37	37	04	-	03
9	06	226	116	33	37	00	-	02
Cộng	25	957	476	128	-	13	-	06

3. Cơ sở vật chất

3.1. Phòng học và phòng chức năng

	Diện tích trường	Số phòng thí nghiệm	Thư viện	Số phòng vi tính	Số phòng học	Số phòng khác
Cơ sở	5003,92m ²	03	01	02	35	0

3.2. Trang thiết bị

- Phòng học: Các phòng học thông thoáng và được trang bị đầy đủ bàn ghế, đèn, quạt, bảng ghi, tivi/ máy chiếu phục vụ cho việc giảng dạy, học tập.

- Các phòng chức năng: đầy đủ các phòng chức năng theo yêu cầu.

PHỤ LỤC 2
KHUNG CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Học kì I: từ ngày 08/9/2025 đến ngày 17/01/2026 (18 tuần thực học)

Học kì II: từ ngày 19/01/2026 đến ngày 30/5/2026 (17 tuần thực học)

Nội dung giáo dục	Số tiết/năm học			
	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
Môn học bắt buộc				
Ngữ văn	140	140	140	140
Toán	140	140	140	140
Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	105	105	105	105
Giáo dục công dân	35	35	35	35
Lịch sử và Địa lí	105	105	105	105
Khoa học tự nhiên	140	140	140	140
Công nghệ	35	35	52	52
Tin học	35	35	35	35
Giáo dục thể chất	70	70	70	70
Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	70	70	70	70
Hoạt động giáo dục bắt buộc				
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	105	105	105
Nội dung giáo dục của địa phương	35	35	35	35
Môn học tự chọn/ đề án/ tăng cường				
Ngoại ngữ 2 (Tiếng Trung)	105	105	105	105
Tin học theo chuẩn quốc tế (tích hợp)	35	35	35	35
Tiếng Anh tăng cường	105	105	105	105
Ngoại ngữ với giáo viên người nước ngoài (lớp Tiếng Anh tăng cường)	70	70	70	70
Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn học tự chọn/ đề án/ tăng cường)	1015	1015	1032	1032
Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn/ đề án/ tăng cường)	29	29	29,5	29,5



PHỤ LỤC 3

CÁC KÌ THI, HỘI THI, CHUYÊN ĐỀ

1. Thực hiện chuyên đề

- Thực hiện các chuyên đề cấp trường.
- Thực hiện các chuyên đề cấp cụm: theo kế hoạch của Phòng VHXXH, cụm chuyên môn, Sở GD&ĐT.

2. Tham gia hội thi, phong trào

- Bộ môn Tiếng Anh cần chú ý khuyến khích, bồi dưỡng và tạo điều kiện cho học sinh tham gia các cuộc thi chuẩn quốc tế như Cambridge (KET, PET), PTE, TOEFL JUNIOR... nhất là đối tượng học sinh lớp Tăng cường Tiếng Anh.

- Bộ môn Tin học lựa chọn và bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi như: Tin học trẻ; khuyến khích học sinh tham gia các kì thi lấy các chứng chỉ quốc tế, các chứng chỉ theo chuẩn ICDL...

- Các hội thi dự kiến trong năm học:

Stt	Tên hội thi (dự kiến)	Phân công	Ghi chú
1	Thi giáo viên giỏi Thành phố	- Các tổ chuyên môn	
2	Thi giáo viên chủ nhiệm giỏi Thành phố	- Các tổ chuyên môn	
3	Thi HSG lớp 9 THCS Thành phố	- Các bộ môn có học sinh tham gia	
4	Thi Nghiên cứu khoa học	- Các tổ chuyên môn	
5	Hội thi GDQP và AN Thành phố		
6	Thi HSG giải toán trên máy tính Thành phố	- Tổ Toán - Tin	
7	Cuộc thi "Đánh giá năng lực học sinh phổ thông cấp thành phố"	- Các tổ chuyên môn	
8	Cuộc thi "Đánh giá năng lực Ngoại ngữ - Tin học học sinh phổ thông cấp thành phố"	- Tổ Ngoại ngữ - Nhóm Tin học	
9	Cuộc thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp	- GVCN	
10	Hội thi "Khéo tay kĩ thuật dành cho học sinh trung học"	- Tổ KHTN – CN - Y tế - Nhóm Mĩ thuật	
11	Hội thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai cấp Thành phố	- Nhóm GDCCD - Nhóm HĐTNHN	
12	Hội thi sáng tác ảnh	- Chi đoàn – Liên đội	
13	Hội thi hùng biện các môn ngoại ngữ	- Tổ Ngoại ngữ	

Stt	Tên hội thi (dự kiến)	Phân công	Ghi chú
14	Hội thi khoa học sáng tạo	- Các tổ chuyên môn	
15	Hội thi ứng dụng tài tuệ nhân tạo trong dạy và học	- Các tổ chuyên môn	
16	Hội thi Thiết kế chủ đề dạy học	- Các tổ chuyên môn	
17	Hội thi nét vẽ xanh	- Nhóm Mĩ thuật	
18	Hội thi Lớn lên cùng sách	- Tổ Ngữ văn - Thư viện	
19	Hội thi E-Learning Thành phố	- Các tổ chuyên môn	
20	Hội thi Văn hay chữ tốt - giải Sao Khuê	- Tổ Ngữ văn - Thư viện	
21	Hội thi Tiếng Anh Thành phố	- Nhóm Tiếng Anh	
22	Festival bơi lội học sinh	- Nhóm GDTC	
23	Kì thi Khảo sát lớp 6	- Các tổ chuyên môn	
24	Cuộc thi Olympic Tp.HCM dành cho học sinh phổ thông.	- Các tổ chuyên môn	

10A
 ĐƠN
 1000
 1001
 *

PHỤ LỤC 4 CHỈ TIÊU THI ĐUA

1. Chỉ tiêu danh hiệu thi đua

1.1. Tập thể

- Tập thể Lao động Tiên tiến.
- Tập thể Lao động Xuất sắc.

1.2. Cá nhân

- Lao động tiên tiến: 100%
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 05
- Bằng khen UBND Thành phố: 02

2. Chỉ tiêu về danh hiệu thi đua Đoàn thể (Chi bộ, Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội)

- Chi bộ : Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Công đoàn : Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Chi đoàn : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Liên đội : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3. Chỉ tiêu về dạy và học

- Tốt nghiệp trung học cơ sở: 100%
- Duy trì sĩ số: 98%
- Lên lớp thẳng: 100%
- Học sinh giỏi cấp Quận: 15 giải.
- Học sinh giỏi cấp Thành phố: 10 học sinh
- Thành tích Thể dục thể thao cấp Quận: 25 huy chương
- Thành tích Thể dục thể thao cấp Thành phố: 05 huy chương

4. Chỉ tiêu thi đua khác

- Hoạt động chuyên môn: Tốt
- Thể dục thể thao: Tiên tiến cấp Thành phố
- Công tác Tài chính: Tốt
- Y tế học đường: Tốt
- Thực hành thí nghiệm - Thiết bị: Tốt
- Thư viện: Đạt chuẩn Mức độ 1

5. Một số chỉ tiêu phấn đấu cụ thể

Nội dung thực hiện	Kết quả thực hiện Năm học 2024 - 2025	Chỉ tiêu phấn đấu Năm học 2025 - 2026
	Sĩ số đầu năm 879 – cuối năm 958	Sĩ số đầu năm 953 – cuối năm 953
Duy trì sĩ số (%)	99,85%	99,9%
Kết quả rèn luyện		
Tốt	89,51%	90%

Nội dung thực hiện	Kết quả thực hiện Năm học 2024 - 2025	Chỉ tiêu phấn đấu Năm học 2025 - 2026
	Sĩ số đầu năm 879 – cuối năm 958	Sĩ số đầu năm 953 – cuối năm 953
Khá	10,14%	9,8%
Đạt	0,35%	0,2%
Chưa đạt	-	-
Kết quả học tập		
Tốt	37,41%	40%
Khá	37,65%	36%
Đạt	22,61%	22%
Chưa đạt	2,33%	2%
HS lên lớp thẳng	97,67%	98%
Học sinh Tốt nghiệp THCS	100%	100%
Học sinh đậu TS 10	97,27%	97,27%
Hội thi, phong trào cấp quận		
TDTT	Cấp quận: 20 huy chương vàng, 9 huy chương bạc, 6 huy chương đồng). Gồm: - Cử tạ (06 Vàng, 01 Đồng) - Cầu lông (01 Vàng); - Judo (03 Vàng); - Vovinam (cá nhân: 08 Vàng, 07 Bạc, 05 Đồng; đồng đội: 02 Vàng, 02 Bạc)	- 25 huy chương
VTM	Cấp quận: - 01 giải nhất cấp quận vẽ tranh trên khung vải bố . - 01 giải ba cấp quận vẽ tranh trên khung vải bố . - 01 giải hai cấp quận vẽ tranh trên A3 - 02 giải khuyến khích cấp quận vẽ tranh trên A3	
HSG bộ môn	- 01 giải ba học sinh Giải cấp quận môn Toán. - 02 giải ba học sinh Giải cấp quận môn Lịch sử - Địa lý - 01 giải ba học sinh Giải cấp	- 10 giải



Nội dung thực hiện	Kết quả thực hiện Năm học 2024 - 2025	Chỉ tiêu phấn đấu Năm học 2025 - 2026
	Sĩ số đầu năm 879 – cuối năm 958	Sĩ số đầu năm 953 – cuối năm 953
	quận môn Văn. - 01 giải hai và 4 giải 3 học sinh Giỏi cấp quận môn Tiếng trung - 01 giải ba cấp quận môn máy tính bỏ túi. - 01 giải khuyến khích văn hay chữ tốt cấp quận. - 01 giải ba hội thi Quyển sách tôi yêu cấp quận.	
Khác	- 02 học sinh đạt cháu ngoan Bác Hồ cấp quận. - 01 học sinh được công nhận cháu ngoan Bác Hồ cấp thành phố. - 01 giải khuyến khích cấp quận hội thi “ Tên lửa nước”. - 02 giáo viên được công nhận giáo viên giỏi cấp quận	- Tham gia đầy đủ và đạt kết quả các hội thi, phong trào
Cấp Thành phố	- TDTT cấp Thành phố: 04 huy chương Judo (01 Vàng, 03 Bạc) - 02 học sinh đạt giải ba cấp TP môn tiếng Trung. - 01 học sinh đạt giải ba cấp TP môn Toán. - 01 giải II Giáo viên đạt giải cấp Thành Phố chủ đề dạy học tích hợp STEM	
Cấp toàn quốc	Cấp quốc gia: 02 tác phẩm được tham Cuộc thi và Triển lãm Tranh thiếu nhi toàn quốc 2025	

PHỤ LỤC 5
LỊCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2025 - 2026

Tháng	Nội dung chính	Ghi chú
8/2025		
	- Tham dự Hội nghị Tổng kết năm học 2024 - 2025 và triển khai nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.	
	- Tham dự tập huấn chuyên môn hè năm học 2025 - 2026 do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức theo lịch từng môn.	
	- Tập trung học sinh	
	- Các công tác chuẩn bị cho Lễ Khai giảng	
	- Họp CMHS 6	
	- Bồi dưỡng học sinh giỏi bộ môn.	
	- Giải quyết hồ sơ học sinh chuyển trường.	
	- Thực hiện phân công chuyên môn, xếp lớp, xếp thời khóa biểu, ...	
	- Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất tựu trường và bắt đầu năm học mới theo kế hoạch thời gian của Ủy ban nhân dân thành phố.	
	- Báo cáo đầu năm học, thực hiện công tác chuyển trường cho học sinh trên hệ thống, hoàn chỉnh dữ liệu trên hệ thống thông tin.	
	- Chuẩn bị xây dựng Kế hoạch giáo dục (gồm kế hoạch giáo dục của nhà trường và kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn).	-
	- Tập huấn LMS E -learning (08/8/2025)	
9/2025		
	- Khai giảng năm học 2025 - 2026 (ngày 05/9/2025).	
	- Các tổ, bộ phận, giáo viên xây dựng hoàn chỉnh kế hoạch giáo dục; kế hoạch giáo dục của giáo viên và kế hoạch bài dạy; kế hoạch Hội thao cấp trường; kế hoạch thao giảng chuyên đề, kế hoạch kiểm tra nội bộ, ...	
	- Tham gia bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lí, giáo viên theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo.	

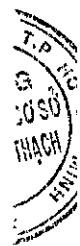
Tháng	Nội dung chính	Ghi chú
	- Tiếp tục Bồi dưỡng học sinh giỏi bộ môn.	
	- Triển khai và tham gia Hội thi (thiết kế chủ đề dạy học tích hợp STEM, cuộc thi Khoa học kĩ thuật)	
	- Triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn: thao giảng, dự giờ, thanh kiểm tra chuyên môn,...	
	- Cử nhân sự tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn theo qui định.	
	- Thực hiện các hồ sơ, kế hoạch đầu năm theo quy định.	
	- Triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn: thao giảng, dự giờ, thanh kiểm tra chuyên môn,...	
	- Thực hiện các báo cáo theo qui định	
	- Triển khai các hội thi văn nghệ, hội thao cấp trường.	
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	
10/2025		
	- Triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn: thao giảng, dự giờ, thanh kiểm tra chuyên môn,...	
	- Rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu ngành	
	- Hướng ứng tuần lễ học tập suốt đời năm 2025	
	- Triển khai và tham gia phong trào, hội thi (Giải Toán trên máy tính cầm tay, Khoa học kĩ thuật)	
	- Phát động phong trào “Nụ cười hồng” và vận động đọc và làm theo báo đội học sinh tham gia báo đội.	
	- Đại hội Chi đội.	
	- Đại hội Liên Đội.	
	- Sinh hoạt chuyên đề “Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10”.	
	- Tổ chức Hội thao, văn nghệ cấp trường.	
	- Đối thoại giữa lãnh đạo với học sinh	
11/2025		
	- Triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn: thao giảng,	

Tháng	Nội dung chính	Ghi chú
	dự giờ, thanh kiểm tra chuyên môn,...	
	- Kỉ niệm ngày truyền thống nhà trường (07/11)	
	- Triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 20/11.	
	- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 20/11.	
	- Triển khai và tham gia phong trào, hội thi (Học sinh giỏi lớp 9, Hội thi môn Ngữ văn, Nét vẽ xanh)	
	- Tổ chức Hội nghị Viên chức – Người lao động.	
	- Tổ chức kiểm tra giữa kì I.	
12/2025		
	- Triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn: thao giảng, dự giờ, thanh kiểm tra chuyên môn,...	
	- Triển khai và tham gia phong trào, hội thi (An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai, Khoa học kỹ thuật, STEM)	
	- Hướng dẫn ôn tập và tổ chức kiểm tra cuối kì I.	
	- Chuẩn bị các báo cáo sơ kết học kì I	
01/2026		
	- Sơ kết học kì I	
	- Đăng kí dự án tham dự Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp quốc gia (nếu có).	
	- Tham gia các hội thi chuyên môn cấp thành phố (dự kiến): + Học sinh giỏi giải Toán trên máy tính cầm tay + Khéo tay kỹ thuật + Văn hay chữ tốt	- Theo kế hoạch.
	- Thi nghi thức Đội cấp trường.	- Dự kiến
	- Sinh hoạt chuyên đề ngày truyền thống Học sinh - sinh viên (09/01).	
	- Học sinh khối 6; 7; 8; 9 đi tham quan, ngoại khóa.	
	- Xét duyệt kết quả học kì I	



Tháng	Nội dung chính	Ghi chú
	- Hoàn tất chương trình học kì I và bắt đầu thực hiện chương trình học kì II	
02/2026		
	- Tổ chức Hội xuân (dự kiến)	
	- Nghỉ Tết Nguyên đán	
	- Kiểm tra hồ sơ học vụ, thư viện, thiết bị, đồ dùng dạy học và hoạt động thực hành thí nghiệm, dạy nghề phổ thông.	
	- Triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn: thao giảng, dự giờ, thanh kiểm tra chuyên môn,...	
	- Cập nhật cơ sở dữ liệu ngành	
3/2026		
	- Triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn: thao giảng, dự giờ, thanh kiểm tra chuyên môn,....	
	- Triển khai và tham gia phong trào, hội thi (Học sinh giỏi bộ môn, Nét vẽ xanh, Sáng tác ảnh, ...)	
	- Tổ chức chào mừng "Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3).	
	- Sinh hoạt chuyên đề ngày thành lập ĐTNCS HCM 26/3. Triển khai các hoạt động chào mừng 26/3.	
	- Tổ chức trại truyền thống 26/3.	
	- Tham gia khảo sát chất lượng học sinh	
	- Tổ chức kiểm tra giữa học kì II.	
	- Chuẩn bị công tác xét TNTHCS và Tuyển sinh 10.	
4/2026		
	- Triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn: thao giảng, dự giờ, thanh kiểm tra chuyên môn,....	
	- Tổ chức dâng hương các Vua Hùng ngày Mừng 10 tháng 3.	
	- Sinh hoạt chuyên đề ngày "Giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước" (30/04) và Ngày Quốc tế lao động (01/05).	
	- Tổ chức thi Hùng biện tiếng Anh cấp trường.	

Tháng	Nội dung chính	Ghi chú
	- Thi Nghi thức Đội cấp Quận.	
	- Tham gia thi Olympic (nếu có).	
	- Hướng dẫn ôn tập và tổ chức kiểm tra cuối học kì II.	
	- Hoàn tất các hồ sơ thanh kiểm tra chuyên môn, chuyên đề, kiểm tra nội bộ.	
	- Chuẩn bị công tác xét TNTHCS và Tuyển sinh 10.	
5/2026		
	- Kết thúc chương trình; Tổng kết năm học.	
	- Thống kê, báo cáo tổng kết năm học.	
	- Kiểm tra chéo hồ sơ học vụ.	
	- Hoàn tất hồ sơ đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu	
	- Thực hiện công tác tổ chức cuối năm.	
	- Đánh giá chuẩn (năm thứ hai)	
	- Dự kiến CBQL, GV tham gia các hội đồng thi Tuyển sinh lớp 10, tốt nghiệp THPT.	
	- Sinh hoạt kỉ niệm ngày thành lập Đội TNTP HCM 15/5 và Mừng ngày sinh Bác Hồ 19/5.	
	- Lễ tri ân và tổng kết năm học 2025 - 2026.	
	- Tập hợp hồ sơ, đánh giá thi đua.	
	- Triển khai văn bản chỉ đạo sinh hoạt hè.	
	- Kế hoạch kiểm tra lại lớp 6; 7; 8 (nếu có)	
	- Công tác xét TNTHCS và Tuyển sinh 10.	
6/2026		
	- Tham gia Tuyển sinh lớp 10, Trung học phổ thông quốc gia	
	- Kiểm tra lại lớp 6; 7; 8	
	- Kế hoạch tuyển sinh đầu cấp năm học 2026 – 2027.	
7; 8/2026		
	- Tuyển sinh lớp 6 năm học 2026 – 2027.	



Tháng	Nội dung chính	Ghi chú
	- Tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, chính trị hè.	
	- Hoạt động hè và chuẩn bị năm học mới.	
